TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày: 21-01-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Sơn.

Ông Nguyễn Xuân Ký.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Kế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình L1, sinh ngày 18/12/1989 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình N (đã chết) và bà Lê Thị S; Có vợ là Lương Thị L (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc", thời gian 20 tháng, đến ngày 12/6/2019 bị cáo đã chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 13/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bị tạm giam từ ngày 26/12/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Như Xuân. Có mặt.

2. Lê Xuân L2 (Tên gọi khác là Lê Sơn L2), sinh ngày 20/9/1979 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và bà Lê Thị H; Có vợ là Chu Thị G và 01 con, sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc", thời gian 20 tháng, đến ngày 27/7/2019 bị cáo đã chấp hành xong; Nhân thân: Ngày 08/10/2020, bị Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2020, đến nay. Có mặt.

Bị hại: 1. Bà Lê Thị N1 - Sinh năm 1965.

2. Chị Lê Thị N2 - Sinh năm 1976.

3. Anh Cầm Xuân H - Sinh năm 1975.

Đều trú tại: KP.Mỹ Ré, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người có QL, NV liên quan: Anh Nguyễn Đăng P - Sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa, có mặt bà N1, anh Hòa, chị N2; vắng mặt anh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 08/5/2020 Lê Xuân L2 và Nguyễn Đình L1 đến nhà anh Lê Việt Đ ở khu phố Lúng - TT Yên Cát, tại đây L1 nói với L2 *"Anh chở em ra đây tí"*, sau đó L2 đi xe máy Supe cup, nhãn hiệu VIETTHAI màu xanh, biển kiểm soát: 36AA - 95675 chở L1 đi, trên đường đi L1 có nói đi về khu vực làng Yên (nay là khu phố Mỹ Ré - TT.Yên Cát - Như Xuân), lúc này L2 đã biết là L1 đi trộm cắp tài sản, khi đến ngã tư làng Yên, L1 bảo L2 dừng xe và đứng đợi ở đây, còn L1 xuống xe đi bộ tìm và nhặt được một cái bì đựng rác gần đó, rồi đi vòng ra phía sau nhà của gia đình anh Cầm Xuân H, khi đến chuồng chăn nuôi của gia đình anh H, L1 dùng tay bắt 02 (hai) con gà rồi bỏ vào bì, tiếp đó L1 đi bộ quay ra đường mòn Hồ Chí Minh đi về hướng đối diện nhà anh H rồi đi ra phía sau nhà của gia đình chị Lê Thị N1 và đến khu vực chuồng chăn nuôi gà, sau đó dùng tay bắt trộm thêm 04 (bốn) con gà. L1 bỏ 06(sáu) con gà vào bì rồi buộc lại (03 con gà đông tảo, 03 con gà mái ta), L1 đi bộ xuống đường và giấu bì gà vào bụi cây ven đường. Sau đó đi bộ ra đường mòn gặp và bảo L2 chở vào một đoạn để lấy bì gà, khi đến nơi L1 vào cầm bì gà để phía trước xe máy, rồi bảo L2 chở ra quán ăn Ngọc P thuộc khu phố 1 - TT.Yên Cát - Như Xuân để bán gà, nhưng khi đến nơi do lúc này quán đang đông khách nên cả hai về ngõ nhà L2 (cạnh điện máy Quốc Bảo thuộc khu phố 1 -TT.Yên Cát) đứng đợi. Đến khoảng gần 24 giờ 00 phút đêm ngày 08/5/2020 cả hai đi bộ sang quán Ngọc P ăn đêm và ngồi đợi, còn bì gà vẫn để trên xe máy ở đầu ngõ nhà L2, khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 09/5/2020 khi quán đã hết khách, L1 lại hỏi chủ quán là anh Nguyễn Đăng P "anh có mua gà không?" anh P trả lời: "gà có ngon không? mang vào đây xem nào". L1 đi bộ qua ngõ nhà L2 lấy bì gà mang sang quán rồi cùng anh P đi ra phía sau, còn L2 vẫn ngồi ở bàn uống nước ở quán, tại đây anh P thỏa thuận giá mua bán với L1 là 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) một kg. L1 đồng ý bán và khi cân 06 (sáu) con gà được tổng trọng lượng 14,4 kg và bán được số tiền là 1.020.000đ (một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), L1 trả cho anh P 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền ăn đêm. Sau đó L1 rủ L2 lên xã Cát Vân mua ma túy sử dụng, L1 mua ma túy của một người đàn ông ở ngoài đường hết 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) rồi cả hai về nhà L2 để chơi ma túy. Đến khoảng 3h giờ ngày 09/5/2020, L1 rủ L2 đi trộm gà tiếp, L2 đồng ý và lại chở L1 ra vị trí cũ rồi đứng đợi ở đó, còn L1 đi bộ tìm bì rác, tìm một lúc thì L1 nhặt được một cái bì và đi bộ quay lại khu chuồng chăn nuôi của gia đình chị N1 bắt thêm 02 (hai) con gà, do nhìn thấy nhà chị Lê Thị N2 cũng có chuồng gà dễ lấy trộm nên L1 tiếp tục sang và dùng tay lấy trộm thêm 04 (bốn) con gà nữa rồi cho 06 (sáu) con gà vào bì và buộc lại (gồm 05 con gà đông tảo, 01 con gà mái ta), sau đó L1 đi bộ xuống đường giấu bì

gà vào bụi cây ven đường và quay ra đường mòn tìm và gặp L2. Tiếp đó cả hai đi vào một đoạn lấy bì gà rồi mang ra quán Ngọc P để bán nhưng do lúc này quán đã đóng cửa, nên cả hai đi về nhà L1 nhốt gà vào chuồng rồi cả hai đi ngủ cho đến sáng. (Bút lục: 01 -20, 24 - 32, 35 - 98, 170 - 185)

Ngày 22/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Xuân đã gửi Yêu cầu định giá tài sản số: 801/CSĐT cho Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân để định giá tài sản là 12 (mười hai) con gà cụ thể như sau: (Bút lục: 102 - 103)

- Lần thứ nhất: 03 (ba) con gà Đông Tảo với tổng trọng lượng 8,5 kg; 03 (ba) con gà mái ta với tổng trọng lượng 5,9 kg.

- Lần thứ hai: 05 (năm) con gà Đông Tảo với tổng trọng lượng 9,3 kg; 01 (một) con gà mái ta với tổng trọng lượng 2,0 kg.

Ngày 26/5/2020 Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân đã kết luận về kết quả định giá tài sản số 19/KL-ĐGTS xác định giá trị của 12 (mười hai) con gà tại thời điểm Nguyễn Đình L1 và Lê Xuân L2 lấy trộm là: lần thứ nhất vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 08/5/2020 tại khu phố Mỹ Ré - TT.Yên Cát: 1.695.000đ (một triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng); lần thứ hai vào hồi 03 giờ 00 phút ngày 09/5/2020 tại khu phố Mỹ Ré - TT.Yên Cát : 1.409.000đ (một triệu bốn trăm linh chín nghìn đồng).

Với tổng giá trị tài sản của cả hai lần là 3.104.000đ (Ba triệu một trăm linh bốn nhìn đồng).

Quá trình điều tra Nguyễn Đình L1 và Lê Xuân L2 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị can là phù hợp các tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô Supe cup, nhãn hiệu VIETTHAI màu xanh, biển kiểm soát: 36AA.95675 có số khung: BBN4HH013615, số máy: FMBVT2013615, là chiếc xe mà hai đối tượng sử dụng làm P tiện trộm cắp tài sản. Đây là xe thuộc sở hữu của ông Lê Văn C là bố đẻ của L2, việc L2 mượn xe đi ông Lê Văn C không biết đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn C theo quy định.

- 11 (mười một) con gà là tang vật của vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu Nguyễn Đình L1 và Lê Xuân L2 phải bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSNX ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Các bị hại Lê Thị N1, Cầm Xuân H và Lê Thị N2 đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; thêm điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo L2); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình L1 với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân L2 với mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa; Các bị cáo và những người bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Đình L1 và bị cáo Lê Xuân L2 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 08/5/2020 tại gia đình ông Cầm Xuân H và gia đình chị Lê Thị N1 ở khu phố Mỹ Ré - TT. Yên Cát - Như Xuân, Nguyễn Đình L1 và Lê Xuân L2 đã trộm cắp 06 (sáu) con gà có tổng trị giá là 1.695.000đ. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 09/5/2020 cả hai quay lại khu chuồng chăn nuôi của gia đình chị N1 bắt thêm 02 (hai) con gà, do nhìn thấy nhà chị Lê Thị N2 cũng có chuồng gà dễ lấy trộm nên L1 tiếp tục sang và dùng tay lấy trộm thêm 04 (bốn) con gà, 06 con gà có tổng giá trị là 1.409.000đ. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Đình L1 và Lê Xuân L2 đã trộm cắp hai lần theo kết quả định giá là 3.104.000đ (Ba triệu một trăm linh bốn nhìn đồng). Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, trái đạo Đ xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sở hữu tài sản của những người bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đều là những thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu lao động, làm ăn chân chính, lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra hết sức manh động, táo bạo và nguy hiểm

cho xã hội. Các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa hương.

[4] Về vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn về hành vi "Trộm cắp tài sản". Trong vụ án này Nguyễn Đình L1 là đối tượng giữ vai trò chính, chủ mưu, khởi xướng và rủ rê Lê Xuân L2 cùng thực hiện hành vi phạm tội, Lê Xuân L2 là đối tượng tham gia vào hành vi phạm tội một cách tích cực.

Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đều là những đối tượng có nhân thân xấu; đều có 01 tiền sự do đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đối với bị cáo L1, hành vi xét xử ngày 13/5/2020 không phải là tiền án của hành vi xét xử lần này (bị cáo phạm tội trước khi có bản án ngày 13/5/2020).

Lê Xuân L2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đều đã thấy được sai phạm thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đồng phạm; Các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo L2 được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 như đã nêu trên, cần phân hóa và xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời việc cách ly xã hội đối với các bị cáo một thời gian là cần thiết. Nhưng khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được có sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành những người công dân lương thiện.

[6] Xét các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hành vi phạm tội của các bị cáo được phát hiện kịp thời nên hậu quả được hạn chế, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 trộm cắp đã được thu giữ và trả lại cho bà Lê Thị N1, chị Lê Thị N2 và anh Cầm Xuân Hòa. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đăng P cũng không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền 1.020.000đ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 (một) xe mô tô Supe cup, nhãn hiệu VIETTHAI màu xanh, biển kiểm soát: 36AA.95675 có số khung: BBN4HH013615, số máy: FMBVT2013615. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo L2); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 6 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 (Tên gọi khác là Lê Sơn L2) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình L1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân L2 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình L1, Lê Xuân L2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh